

Số: 38/TB-CCTHADS

Tp Thái Bình, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án**

Căn cứ Điều 102 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);  
Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Bản án số 03/KDTM-ST ngày 17 tháng 12 năm 2020 và Quyết định sửa chữa bổ sung số 03/QĐ-SCBSQĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình:

Căn cứ Bản án số 09/2021/KDTM-PT ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình:

Căn cứ Quyết định thi hành án số 34/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 12 năm 2021 và Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình;

Căn cứ biên bản giao nhận tài sản thi hành án từ ngày 28/3/2022 đến ngày 07/4/2022 của Chi cục THADS thành phố Thái Bình.

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá DVT Việt Nam;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản kê biên cụ thể như sau:

**1. Tên, địa chỉ người có tài sản đấu giá: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình**

**2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:**

2.1. Máy móc, thiết bị dây chuyền:

- Dây chuyền sản xuất Xơ Polyester 20.000 tấn: Công dụng: Sản xuất xơ Polyester; Sản xuất năm 2007; Thực tế vẫn đang hoạt động.

- Máy phân loại nhựa PET: Công dụng: Phân loại nhựa; Loại 6sxz-252 (DCQL005); Sản xuất năm 2011; Ngừng hoạt động.

- Trạm biến áp 560 KVA: Công dụng: Duy trì hệ thống điện lưới; Sản xuất năm 2007.

- Máy phát điện Mishubishi: Công dụng: Phát điện; Sản xuất năm 2007

- Bồn sậy liệu: Công dụng: Sậy sởi; Sản xuất năm 2008; Thực tế không hoạt động.

- Băng tải dốc: Công dụng: Truyền tải; Sản xuất năm 2007; Kết cấu bằng thép và băng tải, không còn hoạt động.

Giá khởi điểm: 27.239.000.000 đồng (*hai mươi bảy tỷ hai trăm ba mươi chín triệu đồng*).

## 2.2. Nhà xưởng, vật kiến trúc:

- Nhà bảo vệ cổng trước (Ký hiệu 1 trong sơ đồ): Diện tích: 18m<sup>2</sup>; Nhà mái bằng, 1 tầng.

- Nhà kho dầu (Ký hiệu 2): Diện tích: 300m<sup>2</sup>; Kết cấu dầm thép, dầm zamil, mái tôn, nền bê tông, tường xây bao 2m, ước tính cao khoảng 6,35m.

- Nhà kho nhiên liệu (Ký hiệu 3): Diện tích: 1.215m<sup>2</sup>; Kết cấu kèo dầm thép zamil, tường bao khoảng 3m.

- Nhà sậy nguyên liệu (Ký hiệu 4): Diện tích: 480m<sup>2</sup>; Kết cấu móng bê tông cốt thép, kết cấu cột thép, dầm zamil, lợp mái tôn, nền bê tông, tường bao xây cao khoảng trên 2m, bên trên tường là vách tôn xung quanh.

- Nhà dây chuyền 4 tầng (Ký hiệu 5): Diện tích: 4 x 420m<sup>2</sup>; Kết cấu móng bê tông cốt thép, kết cấu cột thép, dầm zamil, lợp mái tôn, nền bê tông, tường bao xây cao khoảng trên 2m, bên trên tường là vách tôn xung quanh.

- Nhà dây chuyền 1 tầng (Ký hiệu 6): Diện tích: 1.696m<sup>2</sup>; Kết cấu móng bê tông cốt thép, kết cấu cột thép, dầm zamil, lợp mái tôn, nền bê tông, tường bao xây cao khoảng trên 2m, bên trên tường là vách tôn xung quanh.

- Nhà kho thành phẩm (Ký hiệu 7): Diện tích: 2.250m<sup>2</sup>; Kết cấu móng bê tông cốt thép, kết cấu cột thép, dầm zamil, lợp mái tôn, nền bê tông, tường bao xây cao khoảng trên 2m, bên trên tường là vách tôn xung quanh.

- Cầu container (Ký hiệu 8): Diện tích: 300m<sup>2</sup>; Kết cấu cột thép, mái tôn và nền bê tông.

- Nhà sinh hoạt công nhân (Ký hiệu 9): Diện tích: 300m<sup>2</sup>. Diện tích thực tế: 10m x 17m; Mô tả: kết cấu móng bê tông cốt thép, cột bê tông cốt thép, xây tường bao bốn xung quanh, lợp mái ngói, nền lát gạch. Thuộc loại nhà gian.

- Sân thể thao (Ký hiệu 10): Diện tích: 480m<sup>2</sup>.

- Bể chứa nước sản xuất (Ký hiệu 11): Diện tích: 100m<sup>2</sup>; Kết cấu xây bê tông kết hợp với gạch, trên có mái che bằng tôn.

- Trạm điện (Ký hiệu 12): Diện tích: 70m<sup>2</sup>; Kết cấu được xây dựng tường bao bốn xung quanh, bên trong dựng trạm điện.

- Nhà máy phát điện (Ký hiệu 13): Diện tích: 40m<sup>2</sup>; Kết cấu móng bê tông, xây tường gạch chỉ, lợp mái tôn.

- Nhà bảo vệ công sau (Ký hiệu 14): Diện tích: 18m<sup>2</sup>. Diện tích thực tế: 4,8m x 2,7m; Kết cấu móng bê tông, xây tường gạch chỉ, lợp mái tôn. Diện tích thực tế không đủ 18m<sup>2</sup>.

- Nhà Supde nôi hơi, dầu (Ký hiệu 15): Diện tích: 250m<sup>2</sup>; Kết cấu móng bê tông cốt thép, cột thép dầm zamil, kèo thép lợp mái tôn.

- Nhà vệ sinh (Ký hiệu 16): Diện tích: 50,4m<sup>2</sup>; Nhà mái bằng 1 tầng.

- Nhà ăn (Ký hiệu 17): Diện tích: 200m<sup>2</sup>. Diện tích thực tế: 6m x 13,2m; Nhà mái bằng 1 tầng, trên có lợp tôn, diện tích thực tế không đủ 200m<sup>2</sup>.

- Nhà xe công nhân (Ký hiệu 18): Diện tích: 225m<sup>2</sup>; Kết cấu nền bê tông, cột thép, lợp mái tôn.

- Đường bê tông (Ký hiệu 19): Diện tích: 3.559m<sup>2</sup>;

- Bãi nguyên liệu (Ký hiệu 20): Diện tích: 1.700m<sup>2</sup>; Nền bê tông.

- Bồn hoa khuôn viên (Ký hiệu 21): Xây bồn hoa, trồng cây xanh; Diện tích: 253m<sup>2</sup>;

- Khu bể xử lý nước (Ký hiệu 25): Diện tích: 96m<sup>2</sup>; Xây dựng móng bằng bê tông cốt thép và gạch chỉ. Trên có lợp một phần mái tôn.

- Cây bơm dầu Diezen (ký hiệu 28): Diện tích: 16m<sup>2</sup>; Móng xây gạch, tường bao bốn xung quanh, có hầm chứa dầu, lợp mái tôn.

Giá khởi điểm: 16.318.000.000 đồng (*mười sáu tỷ ba trăm mười tám triệu đồng*)

### **2.3. Xơ thành phẩm, nhựa Pét phế liệu:**

- 1.148.410 kg Xơ thành phẩm;

- 1.226,422 tấn nhựa Pet phế liệu.

Giá khởi điểm: 41.481.000.000 đồng (*bốn mươi một tỷ bốn trăm tám mươi một triệu đồng*).

### **3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:**

Tổng cộng giá khởi điểm của các loại tài sản trên là: **85.038.000.000 đồng** (*Tám mươi lăm tỷ không trăm ba mươi tám triệu đồng*).

### **4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản:**

4.1. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

4.2. Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

4.3. Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;

4.4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;

4.5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

4.6. Đáp ứng những yêu cầu khác theo quy định về đấu giá tài sản.

**5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

5.1. Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 31/5/2022 đến hết ngày 02/6/2022.

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Số 364, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Vậy, thông báo để các tổ chức bán đấu giá tài sản biết./.

**Nơi nhận:**

- Đăng tải trên Cổng TTĐT quốc gia về đấu giá tài sản;
- Đăng tải trên Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Viện KSND Tp Thái Bình;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**  
  
**Nguyễn Thị Minh Lương**

